

Số: /QĐ-UBND

Ngã Bảy, ngày tháng năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành  
Công trình: Kè gia cố đường Trần Nam Phú**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NGÃ BẢY**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 02/10/2020 của UBND tỉnh Hậu Giang về việc ban hành Quy định về ủy quyền trong quản lý vốn đầu tư công, quản lý đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang;*

*Căn cứ Quyết định số 2641/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Ngã Bảy về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình: Kè gia cố đường Trần Nam Phú;*

*Xét Báo cáo thẩm tra số 341/BC-TCKH ngày 23/12/2021 của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố về báo cáo thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành Công trình: Kè gia cố đường Trần Nam Phú;*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố tại Tờ trình số 689/TTr-TCKH ngày 23 tháng 12 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành:**

- Tên công trình: Kè gia cố đường Trần Nam Phú.
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án ĐTXD thành phố Ngã Bảy.
- Địa điểm xây dựng: phường Hiệp Thành, thành phố Ngã Bảy.
- Thời gian khởi công: 09/12/2020; thời gian hoàn thành: 29/12/2020.

**Điều 2. Kết quả đầu tư:**

1. Nguồn vốn đầu tư:

| Nguồn vốn                          | Tổng mức đầu tư được duyệt | Giá trị phê duyệt QT | Thực hiện            |                     |
|------------------------------------|----------------------------|----------------------|----------------------|---------------------|
|                                    |                            |                      | Số vốn đã thanh toán | Còn được thanh toán |
| (1)                                | (2)                        | (3)                  | (4)                  | (5)                 |
| <b>Tổng số</b>                     | 1.070.805.000              | 1.070.805.000        | 1.070.805.000        |                     |
| Ngân sách thành phố (nguồn kết dư) | 1.070.805.000              | 1.070.805.000        | 1.070.805.000        |                     |

## 2. Chi phí đầu tư:

| Nội dung                        | Dự toán được duyệt (đồng) | Giá trị quyết toán (đồng) |
|---------------------------------|---------------------------|---------------------------|
| <b>Tổng số</b>                  | <b>1.070.805.000</b>      | <b>1.070.805.000</b>      |
| Trong đó:                       |                           |                           |
| Chi phí xây dựng:               | 949.709.000               | 949.709.000               |
| Chi phí quản lý dự án:          | 26.834.000                | 26.834.000                |
| Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: | 87.955.000                | 87.955.000                |
| Chi phí khác:                   | 6.307.000                 | 6.307.000                 |
| Chi phí dự phòng:               | 0                         | 0                         |

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

3.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: không.

3.2. Chi phí không tạo nên tài sản: không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

| Nội dung          | Thuộc chủ đầu tư quản lý |                 | Giao đơn vị khác quản lý |                 |
|-------------------|--------------------------|-----------------|--------------------------|-----------------|
|                   | Giá trị thực tế          | Giá trị quy đổi | Giá trị thực tế          | Giá trị quy đổi |
| Tổng số           |                          |                 | 1.070.805.000            |                 |
| -Tài sản dài hạn  |                          |                 | 1.070.805.000            |                 |
| -Tài sản ngắn hạn | -                        | -               | -                        | -               |

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không.

**Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:**

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

| <b>Nguồn</b>                              | <b>Số tiền (đồng)</b> | <b>Ghi chú</b> |
|---|-----------------------|----------------|
| <b>Tổng số</b>                            | <b>1.070.805.000</b>  |                |
| <b>Ngân sách thành phố (nguồn kết dư)</b> | <b>1.070.805.000</b>  |                |

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 10/9/2021 là: 0 đồng.

+ Tổng nợ phải thu: 0 đồng.

+ Tổng nợ phải trả: 0 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng tài sản:

| <b>Tên đơn vị tiếp nhận tài sản</b>               | <b>Tài sản dài hạn/<br/>cố định</b> | <b>Tài sản ngắn<br/>hạn</b> |
|---|-------------------------------------|-----------------------------|
| <b>(1)</b>  | <b>(2)</b>                          | <b>(3)</b>                  |
| <b>Phòng Quản lý đô thị thành phố<br/>Ngã Bảy</b> | <b>1.070.805.000</b>                | -                           |

3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan:

Kho bạc Nhà nước Ngã Bảy kiểm tra, đối chiếu số liệu đã thanh toán với số liệu phê duyệt quyết toán công trình trên để kiểm soát theo đúng quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Ngã Bảy; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- 3A. B1.3;
- Lưu: VT. Ph      b.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Diệp Minh Tuấn**